TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2020/HS-ST
Ngày: 20 - 8 -2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Ngọc Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tiêu Thị Kim Liên

Bà Lê Thị Thanh Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2020 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 133/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

- Đoàn Văn G, sinh năm 1970, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Phường 1, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn C và bà Lê Thị S; Có vợ Tôn Nữ Thúy H, sinh năm 1976 có 03 con lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2009; tiền sự: - Ngày 16/7/2016 Tòa án nhân dân quận Gò Vấp áp dụng biện pháp xử lý hành chính cai nghiện bắt buộc tại địa phương; - Ngày 19/12/2016 Tòa án nhân dân Quận 12 đưa vào cai nghiện bắt buộc 18 tháng; tiền án: - Ngày 15/01/2019 bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xử phạt 01 năm tù về tội "trộm cắp tài sản" (bản án số 05/2019/HSST). Nhân thân: Ngày 18/3/2014 bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú xử phạt 02 năm tù về tội "tang trữ trái phép chất ma túy" (bản án số 70/2014/HSST); tạm giữ,tạm giam ngày: 29/5/2020; (Có mặt).

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1957; Trú tại: Phường 16, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 12 giờ ngày 09/5/2020, Đoàn Văn G đi đến Chung cư OXIMI, Phường 15, quận Gò Vấp, G nhìn thấy nhà số 688/57/8 Lê Đức Thọ, Phường 15, quận Gò Vấp có hầm để xe nhưng không đóng cổng, không có người trông coi. G phát hiện trong hầm để xe có chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision, biển số 59V2-77.446 cắm sẵn chìa khóa ở ổ khóa nên đã nảy sinh ý định trộm cắp xe gắn máy nêu trên. G lén lút ngồi lên xe mở khóa, khởi động xe chạy đến quán Cà phê Bờ Kè (thuộc đường Phan Huy Ích, phường 14, quận Gò Vấp) thuê võng nằm ngủ. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, G gặp Mười (không rõ lai lịch, quen biết ngoài xã hội), nhờ Mười đem xe gắn mày vừa trộm cắp đi cầm giúp. Mười đi cầm xe được 8.000.000 đồng, trả lãi trước 800.000 đồng còn 7.200.000 đồng, G cho Mười 200.000 đồng tiền công. Số tiền còn lại G đã trả nợ và sử dụng ma túy hết.

Sau khi phát hiện mất tài sản, ông Nguyễn Mạnh H đến công an phường trình báo việc mất xe và trong cốp xe có 15.000.000 đồng.

Ngày 13/5/2020, Công an Phường 13 phát hiện G giống với nhận dạng của người trộm xe trong clip thu thập được nên đã mời về trụ sở làm việc, G đã khai nhận hành vi phạm tội như trên, tuy nhiên G không biết về số tiền 15.000.000 đồng trong cốp xe vì G không mở cốp xe.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số 59V2-77.446, số máy: JF66E0331819, số khung RLHJF5813GY331891. Kết luận định giá số 146/KL ngày 15/5/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Gò Vấp kết luận, giá trị xe tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá 18.000.000 (Mười tám triệu đồng).

Ngày 02/6/2020 tại bãi giữ xe đội cảnh sát giao thông Gò Vấp thu giữ 01 xe gắn máy có đặc điểm như chiếc xe G đã trộm cắp. Qua lời khai của anh Cao Bá Sang cán bộ đội cảnh sát giao thông quận Gò Vấp thì khoảng 14g30 ngày 02/6/2020 có 01 thanh niên đến gửi xe và không đến lấy nên đã lập biên bản giao xe cho đội điều tra tổng hợp xử lý.

Qua xác minh chiếc xe máy trên là tài sản của ông Nguyễn Mạnh H đã bị Đoàn Văn G trộm cắp, Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại chiếc xe gắn máy trên cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Mạnh H.

- 01 áo thun xanh nhạt, 01 áo khoác dài tay bằng vải Jean xanh dương và 01 đôi dép nhựa màu trắng (loại dép tổ ong) là của G mặc lúc đi trộm cắp xe gắn máy.

- 01 USB chứa hình ảnh vụ trộm cắp tài sản.

- 01 Ipad hiệu Samsung là tài sản cá nhân của G.

Về phần dân sự: Ông Nguyễn Mạnh H yêu cầu Đoàn Văn G bồi thường số tiền 15.000.000 (Mười lăm triệu đồng) để trong cốp xe, tuy nhiên Đoàn Văn G không chấp nhận.

Đối tượng tên Mười không rõ địa chỉ lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 134/CTr-VKS, ngày 27/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố Đoàn Văn G về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017;

- Xử phạt bị cáo Đoàn Văn G 01 năm 6 tháng đến 02 năm tù.

- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

- Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính 7.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

- Không chấp nhận yêu cầu bồi thường của ông Nguyễn Mạnh H.

Áp dụng Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 1, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Trả lại cho bị cáo 01 áo thun xanh nhạt, 01 áo khoác dài tay bằng vải Jean xanh dương và 01 đôi dép nhựa màu trắng (loại dép tổ ong) 01 Ipad hiệu Samsung là tài sản cá nhân của G.

- Tịch thu bổ sung chứng cứ hồ sơ 01 USB chứa hình ảnh vụ trộm cắp tài sản.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì Đòan Văn G đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

[2] Đối chiếu lời khai bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Do đó, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Đoàn Văn G đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt trừng trị được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

[3] Lợi dụng sự mất cảnh giác của bị hại, bị cáo đã lén lút lấy trộm tài sản rất táo bạo và liều lĩnh. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Chỉ vì muốn tiêu xài phục vụ cho những nhu cầu cá nhân của mình mà không phải thông qua lao động chân chính bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, việc xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự là hết sức cần thiết và đúng quy định của pháp luật. Xét nhân thân bị cáo xấu đã có nhiều lần bị xử lý hành chính cai nghiện bắt buộc, có 01 tiền án về tội "trộm cắp tài sản" chưa được xóa án nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện ý thức bị cáo rất xem thường pháp luật và lần phạm tội này là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài nhằm giúp cho bị cáo có điều kiện học tập cải tạo lại mình sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Tại Cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thật thà khai báo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, xét tính chất vụ án và bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay bị hại ông Nguyễn Mạnh H vắng mặt, nhưng qua hồ sơ thể hiện ông Nguyễn Mạnh H yêu cầu bị cáo bồi thường 15.000.000 đồng để trong cốp xe khi G trộm cắp.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo G không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại, Hội đồng xét xử xét thấy qua lời khai của bị hại thì không có chứng cứ chứng minh ông Hà có để số tiền 15.000.000 đồng trong cốp xe, đồng thời qua lời khai của bị cáo cũng không thừa nhận việc lấy số tiền trên do khi lấy xe xong bị cáo nhờ người đem cầm không có mở cốp xe ra nên hoàn toàn không biết số tiền trên và không có lấy, Hội đồng nhận thấy yêu cầu của bị hại là chưa đủ cơ sở chứng minh hành vi bị cáo lấy trộm 15.000.000 đồng nên không thể chấp nhận yêu cầu của bị hại.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 áo thun xanh nhạt, 01 áo khoác dài tay bằng vải Jean xanh dương và 01 đôi dép nhựa màu trắng (loại dép tổ ong) 01 Ipad hiệu Samsung là tài sản cá nhân của G, Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 USB chứa hình ảnh vụ trộm cắp tài sản là chứng cứ ghi nhận hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu bổ sung chứng cứ hồ sơ (đã bổ sung hồ sơ).

Đối với số tiền 7.000.000 đồng bị cáo cầm xe đã tiêu xài hết là tiền thu lợi bất chính, Hội đồng xét xử quyết định buộc bị cáo nộp lại để sung quỹ nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Đối với ông Nguyễn Mạnh H ông yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 15.000.000 đồng. Nhưng không có cơ sở chứng minh bị cáo đã lấy số tiền trên nên Hội dồng xét xử không chấp nhận, ông H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 750.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn G phạm tội "Trộm cắp Tài sản";

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017;

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn G 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/5/2020.

Áp dụng Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017; khoản 1, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trả cho bị cáo 01 áo thun xanh nhạt, 01 áo khoác dài tay bằng vải Jean xanh dương và 01 đôi dép nhựa màu trắng (loại dép tổ ong) 01 Ipad hiệu Samsung có số Imai 359667/09/464873/3 là tài sản cá nhân của G.

Tịch thu bổ sung chứng cứ hồ sơ 01 USB chứa hình ảnh vụ trộm cắp tài sản là chứng cứ ghi nhận hành vi phạm tội của bị cáo (đã bổ sung hồ sơ).

Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính 7.000.000 (bảy triệu) đồng ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

(Theo phiếu nhập kho số 117/PNK, ngày 14/5/2020 của Công an quận Gò Vấp).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng. Ông Nguyễn Mạnh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 750.000 (bảy trăm năm mươi ngàn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Thi hành án Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Hoàng Ngọc Hải